

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH TƯ PHÁP

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 71/QĐ-BTP ngày 19/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2021); Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021 (Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2021) với phương châm “*Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển*”, Bộ Tư pháp ban hành Chương trình hành động của ngành Tư pháp với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp đã được xác định trong Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2021.

2. Yêu cầu

- Bám sát các nhiệm vụ của Bộ, ngành Tư pháp đã được giao trong Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2021, gắn với các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2021, định hướng nhiệm kỳ 2021-2025 và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2021 đã được xác định tại Báo cáo số 01/BC-BTP ngày 01/01/2021 của Bộ Tư pháp về tổng kết công tác tư pháp năm 2020, nhiệm kỳ 2016-2020; định hướng nhiệm kỳ 2021-2025 và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu công tác năm 2021.

- Xác định rõ các nhiệm vụ được giao, lộ trình thực hiện, kết quả đầu ra và cơ quan, đơn vị chủ trì; cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tập trung quán triệt và triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc của Đảng khóa XIII, các Kết luận mới đây của Bộ Chính trị, Ban Bí thư liên quan đến các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Tư pháp. Tham gia nghiên cứu, xây dựng, trình Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII xem xét, ban hành và tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045.

Kịp thời tham mưu với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp nâng cao kỷ cương, hiệu quả trong công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật gắn với thực thi nghiêm pháp luật. Nâng cao chất lượng tham mưu lập Đề nghị Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật, giải phóng các nguồn lực cho phát triển, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi; tích cực tham mưu, giúp Chính phủ thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021; Chương trình xây dựng đề án, văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2021.

Tổ chức triển khai thi hành kịp thời, hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành VBQPPL; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành VBQPPL; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

Tiếp tục chú trọng về chất lượng thẩm định đề nghị xây dựng, dự thảo VBQPPL; kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các VBQPPL quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính, chế độ báo cáo, kiểm tra chuyên ngành, tiêu chuẩn, quy chuẩn.

2. Kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn thông qua công tác kiểm tra, rà soát VBQPPL. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát VBQPPL theo Quyết định số 236/QĐ-TTg ngày 12/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ; theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo các bộ, cơ quan liên quan thực hiện công

tác rà soát vướng mắc, bất cập của hệ thống pháp luật và việc xử lý kết quả rà soát VBQPPL đã được thực hiện trong năm 2020.

Tập trung nâng cao chất lượng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật, Bộ pháp điển để tạo điều kiện thuận lợi cho việc tiếp cận, tìm hiểu, áp dụng pháp luật của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và công tác quản lý hệ thống pháp luật của cơ quan nhà nước.

3. Đánh giá 03 năm triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022” theo Quyết định số 2464/QĐ-BTP ngày 09/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; nghiên cứu, lập đề nghị xây dựng Luật tổ chức thi hành pháp luật. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tập trung vào các lĩnh vực thu hút nhiều sự quan tâm của dư luận, lĩnh vực được xác định là trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội năm 2021. Theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành xây dựng để kịp thời ban hành hoặc trình ban hành các văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh.

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính; bảo đảm chất lượng, tiến độ xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này.

4. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân; xây dựng, hoàn thiện và triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (thay thế Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017); nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân, tạo cơ chế, điều kiện thuận lợi trong phát huy tính chủ động, tích cực của người dân trong tìm hiểu và chấp hành pháp luật. Chú trọng phổ biến các quy định pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, trình tự, thủ tục, kỹ năng trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và thực hiện nghĩa vụ; các văn bản pháp luật mới được ban hành, liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, xuất phát từ nhu cầu của người dân; tập trung phổ biến pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

trong lĩnh vực này. Tạo sự chuyển biến về chất trong xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, nâng cao trách nhiệm của chính quyền cơ sở trong việc đảm bảo quyền được tiếp cận pháp luật của người dân. Phấn đấu tăng tỷ lệ các vụ việc hòa giải thành, góp phần quan trọng trong việc ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

5. Thực hiện các giải pháp về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia. Tiếp tục chủ trì thực hiện các giải pháp để cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (B1). Tham mưu cho Chính phủ và trực tiếp thực hiện (khi được ủy quyền) giải pháp cải thiện, góp phần nâng xếp hạng chỉ số Giải quyết tranh chấp hợp đồng (A9) và chỉ số Giải quyết phá sản doanh nghiệp (A10); nâng xếp hạng chỉ số Cải thiện chất lượng các quy định của pháp luật thuộc Bộ chỉ số Đổi mới sáng tạo. Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về đăng ký biện pháp bảo đảm. Triển khai thi hành hiệu quả Nghị định về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ sau khi được Chính phủ ban hành. Tiếp tục phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Chính phủ, Quốc hội hoàn thiện pháp luật về phá sản. **6.** Triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế sau khi được ban hành. Tạo chuyển biến cơ bản, bền vững, thực chất công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu THADS được Quốc hội giao năm 2021. Cơ quan THADS thực hiện theo dõi thi hành đối với 100% bản án, quyết định đã có quyết định buộc THAHC của Tòa án. Tập trung giải quyết các vụ việc trọng điểm, các vụ việc phức tạp, kéo dài, các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tiến hành tố tụng trong kê biên, phong tỏa tài khoản, truy tìm tài sản bảo đảm cho công tác thi hành án, nhất là trong các vụ việc kinh tế, tham nhũng.

Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng cán bộ THADS. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, nhất là trụ sở làm việc, kho vật chứng cho các cơ quan THADS. Thực hiện tốt công tác phối hợp liên ngành, phối hợp với cấp uỷ, chính quyền địa phương trong THADS.

7. Nghiên cứu định hướng xây dựng Luật Công chứng (sửa đổi) trên cơ sở kết quả tổng kết thi hành Luật Công chứng năm 2014; triển khai hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều

của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp; Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại; Nghị quyết số 172/NQ-CP ngày 19/11/2020 của Chính phủ về chính sách phát triển nghề công chứng và Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản. Phối hợp tổ chức thành công Đại hội đại biểu luật sư toàn quốc lần thứ ba; chỉ đạo chuẩn bị Đại hội đại biểu công chứng viên Việt Nam lần thứ hai.

Tiếp tục tổ chức thi hành hiệu quả Luật TGPL và các văn bản hướng dẫn, Đề án đổi mới công tác TGPL giai đoạn 2015 - 2025; nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ TGPL và năng lực cho đội ngũ thực hiện TGPL để góp phần bảo đảm an sinh xã hội; tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động này.

Tiếp tục triển khai đồng bộ các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó tập trung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp chịu tác động nặng nề của đại dịch Covid-19.

8. Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá khả năng, đề xuất xây dựng dự án Luật Các biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, bồi thường nhà nước, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm. Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch; ưu tiên tập trung nguồn lực xây dựng Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác thống kê; đẩy mạnh việc phân tích số liệu thống kê. Tổ chức điều hành, hướng dẫn thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2021 bảo đảm kịp thời theo đúng quy định. Đẩy mạnh thực hiện rà soát, tham mưu sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, đơn vị. Kịp thời triển khai và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2021.

Kịp thời thẩm định các dự thảo điều ước quốc tế; hoàn thiện pháp luật về cấp ý kiến pháp lý; tăng cường nghiên cứu, đề xuất tham gia ký kết, thực hiện các điều ước quốc tế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp, phù hợp điều kiện, hoàn cảnh Việt Nam; thực hiện tốt nhiệm vụ chủ trì, đại diện pháp lý

cho Chính phủ trong giải quyết các tranh chấp đầu tư quốc tế; thực thi có hiệu quả các điều ước quốc tế trong lĩnh vực tương trợ tư pháp về dân sự mà Việt Nam là thành viên. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về hợp tác với nước ngoài về pháp luật và tương trợ tư pháp.

Tiếp tục chủ động, sáng tạo và có giải pháp phù hợp để triển khai hiệu quả các thỏa thuận, chương trình, kế hoạch, dự án hợp tác đã ký với các đối tác quốc tế trong bối cảnh đại dịch Covid-19 còn diễn biến phức tạp; quản lý hiệu quả các chương trình, dự án, phi dự án do Bộ Tư pháp là cơ quan chủ quản. Thực hiện tốt thông tin đối ngoại, hỗ trợ tích cực cho công tác đối ngoại, xây dựng hình ảnh và uy tín của Bộ, ngành với các đối tác quốc tế.

9. Tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, hoạt động của các cơ quan tư pháp theo các nghị định mới của Chính phủ. Nghiên cứu, xây dựng và triển khai thực hiện Nghị định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp. Rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức làm công tác pháp chế.

Triển khai Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan trong hệ thống chính trị đến năm 2030 theo chỉ đạo chung của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính nhà nước (ban hành kèm theo Quyết định số 1917/QĐ-BTP ngày 14/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp). Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội thành trường trọng điểm đào tạo cán bộ về pháp luật; xây dựng Học viện Tư pháp thành trung tâm lớn đào tạo các chức danh tư pháp. Hoàn thành việc xây dựng chương trình, giáo trình và tổ chức tuyển sinh, đào tạo đảm bảo chất lượng tại các Trường Cao đẳng Luật thuộc Bộ mới được thành lập.

10. Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng; trong đó, hoạt động thanh tra chuyên ngành tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, vấn đề gây bức xúc trong đời sống xã hội.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ,

Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Thực hiện có hiệu quả công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài.

Phát huy tối đa hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ, Ngành, trong đó chú trọng triển khai hiệu quả Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Tư pháp Phiên bản 2.0; Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động của Ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025 và năm 2021; Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Xây dựng, nâng cấp, triển khai và duy trì các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm ứng dụng; nâng cấp các dịch vụ công trực tuyến do Bộ, ngành Tư pháp cung cấp lên mức độ 3, 4 và thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ này trên Cổng Dịch vụ công của Bộ, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nâng cấp, phát triển Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch đảm bảo kết nối, đồng bộ dữ liệu với CSDL quốc gia về dân cư; Duy trì và phát triển Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Tư pháp, kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ; tăng cường sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và kết nối liên thông trên Trục liên thông văn bản quốc gia.

Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025.

11. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19; tiếp tục chủ động tham mưu, phối hợp tham mưu cho các cấp, các ngành về khía cạnh pháp lý trong các quyết sách, chỉ đạo phòng, chống dịch, thực hiện “mục tiêu kép”.

12. Đẩy mạnh công tác báo chí, truyền thông về các lĩnh vực công tác của Bộ, ngành Tư pháp. Tiếp tục cải tiến về nội dung và hình thức của các ấn phẩm báo chí, xuất bản, chủ động mở thêm các chuyên mục, chuyên trang điện tử; bám sát các sự kiện chính trị - pháp lý của đất nước, các nhiệm vụ trọng tâm của Bộ, Ngành; phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của bạn đọc. Thực hiện giải pháp để đưa công tác phát hành sách, báo, tạp chí pháp luật ngày càng phát triển bền vững. Chủ động cung cấp thông tin cho báo chí; nắm bắt thông tin qua phản ánh

của các cá nhân, tổ chức và thông tin phản ánh từ báo chí để chỉ đạo giải quyết kịp thời.

Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp, pháp chế, THADS; chủ động, kịp thời báo cáo, kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền để xin ý kiến chỉ đạo, tháo gỡ những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Bộ, Ngành.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở bám sát mục tiêu và nhiệm vụ chủ yếu nêu trên, ngành Tư pháp tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP năm 2021 và Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2021 tại Phụ lục kèm theo./.